TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2023/HS-ST
Ngày: 20/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bạn,**
Ông **Nguyễn Xuân Vinh.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 249/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1993 tại Khánh H; Nơi cư trú: Xóm N, thôn Thành P, xã Phước Đ, thành phố Nha T, Khánh H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1966; Con bà Lê Thị H, sinh năm 1969;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 26/10/2021, Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định số 220/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay.

Có mặt.

* *Bị hại*: **Trần Văn T**, sinh năm 1949
Địa chỉ: 46 Vạn H, phường Vạn T, Nha T.
Đại diện theo ủy quyền: **Giã Tấn L**, sinh năm 1953
Địa chỉ: 69 Tôn Đức T, xã Phước Đ, Nha T.
Vắng mặt.

* *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1968
Địa chỉ: 69 Tôn Đức T, xã Phước Đ, Nha T.
Vắng mặt.

* *Người làm chứng*:
1. **Giã Tấn L**, sinh năm 1953
Địa chỉ: 69 Tôn Đức T, xã Phước Đ, Nha T.

Vắng mặt.
2. **Võ Thị T**, sinh năm 1962
Địa chỉ: Ô23 lô 1164 Tôn Đức T, xã Phước Đ, Nha T.
Vắng mặt.
3. **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1966
Địa chỉ: Thôn Thành Đ, Hòn R, xã Phước Đ, Nha T.
Vắng mặt.
4. **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1969
Địa chỉ: Thôn Thành P, Hòn R, xã Phước Đ, Nha T.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/10/2021, Nguyễn Văn H bị Công an thành phố Nha Trang ra quyết định số 220/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Khoảng 23 giờ ngày 15/11/2021, Nguyễn Văn H đến chùa Lâm Tỳ N do ông Trần Văn T là trụ trì tại thôn Thành P, xã Phước Đ, thành phố Nha T để trộm cắp tài sản. Thấy không có người trông giữ nên Hiếu leo tường vào bên trong sân chùa lấy trộm 03 xe rùa, 01 cây sắt tròn dài 4,5 mét mang ra ngoài. Sau khi trộm cắp tài sản, H mang đến bán tại tiệm phế liệu của bà Nguyễn Thị T với giá 900.000 đồng, H sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đến ngày 16/11/2021, ông Giã Tấn L là phật tử đến quét dọn chùa phát hiện mất trộm tài sản nên trình báo Công an xã Phước Đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐ ĐGTS ngày 07/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 03 xe rùa có giá trị 225.000 đồng, còn cây sắt tròn không đủ thông tin để định giá.

Tại bản cáo trạng số 204/CT-VKSNT ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Nguyễn Văn H bị Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 220/QĐ-XPHC ngày 26/10/2021 về hành vi "Trộm cắp tài sản". Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/11/2021, tại chùa Lâm Tỳ N thuộc thôn Thành P, xã Phước Đ, thành phố Nha T, H đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 xe rùa có giá trị 225.000 đồng, 01 cây sắt tròn dài 4,5 mét (không có thông tin để định giá) của chùa Lâm Tỳ N do ông Trần Văn T là trụ trì, khi các tài sản này không có người trông coi.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do coi thường pháp luật, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 225.000 đồng dưới mức định lượng của cấu thành cơ bản nhưng bản thân bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản trước đó và chưa được xóa tiền sự mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nên hành vi vi phạm lần này đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn và bị Cơ quan điều tra bắt theo lệnh truy nã, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[2] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **06 (sáu) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù được tính từ ngày 14/4/2023.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng khi có yêu cầu.

[4] Về án phí:Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**** Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND tỉnh Khánh H;
- VKSND TP. Nha T;
- Chi Cục THADS TP. Nha T;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Công an TP. Nha T;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh H;
- Lưu án văn, hs.

Bùi Thị Bích Liễu